

Questionair for ODP Applicants

Date 1st 6 1988

A. Basic Identification Data

1 Name : Dương Văn Tường

2 Other name : none

3 Date , place of birth : 17th 5 - 1949 - Quảng Trị Province

4 Mailing address : 312 KB Trung Tâm, Trảng Borm I, Thống Nhất, Đồng Nai Province

5 Residence address : 312 KB Trung Tâm, Trảng Borm I, Thống Nhất, Đồng Nai Province

6 Current occupation : Agriculture

B. Relatives of accompany Me :

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M) Divorced (D) Widowed (W) or Single (S).

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	MS	Relationship
Dương Văn Tường	17-5-1949	Quảng Trị	Male	Married	husband
Nguyễn Thị Sâm	10-2-1950	Quảng Trị	Fe	Married	Wife
Dương Cam Ly	05-4-1975	Đã Nẵng	F	Single	daughter
Dương Quỳnh Thanh	01-1-1979	Quảng Trị	F	Single	daughter
Dương Quý Hương	27-2-1983	Đồng Nai	F	Single	daughter
Dương Văn Tiến	15-3-1958	Quảng Trị	Male	Single	younger brother
Dương Tường Linh	01-7-1989	Đồng Nai	male	single	son

C. Relatives outside Vietnam

a. Name : Nguyễn Đức Tung

b. Relationship : brother-in-law

c. Address : K # 104 CB 400 851 Panat Chonburi 20140 Thailand

D. Complete family Listing (Living)

1. father : Dương Tiến address : Quảng Trị Birth day : 1902

2. Mother : Nguyễn Thị Cốt address : Quảng Trị Birth day : 1912

3. Wife : Nguyễn Thị Sâm address : Đồng Nai Birth day : 1950

4. Children : Dương Cam Ly address : Đồng Nai Birth day : 1975

Dương Quỳnh Thanh address : Đồng Nai Birth day : 1979

Dương Quý Hương address : Đồng Nai Birth day : 1983

5. Brother : Dương Dân address : Quảng Trị

Dương Tài address : Phú Khánh

Sister	Đường Thị Khuê	Đồng Nai
	Đường Thị Hoa	Quảng Trị
Young brother	Đường Lương Thi	Đồng Nai
	Đường Tiên	Quảng Trị
	Đường Tiên	Đồng Nai

E. Employment by US Government Agencies or Other US Organization: None

F. Service with GVN of RVNAF by you or your spouse

1. Name of Person Serving: Đường Văn Tường

2. Dates: from 1969 to 1975

3. Last Rank: Lieutenant

4. Ministry/office/Military Unit: Vietnamese Military of Academy (Đà Lạt)
from 1969 to 1973

General Headquarters of III division: from 1/1974 - 4/1975

Nguyễn Thị Sâm

Duy Tân Military Hospital - Đà Nẵng City

(from 1974 to 1975)

5. Name of Supervisor: General Nguyễn Duy Hồng

6. Reason for leaving: Event of 30th April 1975.

7. Names of American Advisor: none.

8. US training Courses in Việt Nam: none

9. US Awards of Certification: none.

G. Training outside Vietnam of you: none

H. Re-education of you or your spouse

1. Name of Person in Re-education: Đường Văn Tường

2. Total time in Re-education: two years and six months.

01st June 1988

Đường Văn Tường

Additional Remarks:

- My wife - Nguyễn Thị Sâm served in Duy Tân Military Hospital at Đà Nẵng City
- List here all documents attached to this questionnaire.
- My young brother: Đường Tiên

VĂN-BẰNG NỮ HỘ-SINH QUỐC-GIA

TỔNG-TRƯỞNG Y-TẾ

Chiếu Sắc-lệnh số 35-YT ngày 19-9-1949 ấn-định chức-chương Bộ Trưởng Y-Tế ;

Chiếu Nghị-định số 1511GD/ND ngày 14-10-1957 và các văn kiện kế tiếp, bổ-chức và điều-hành Trường Nữ Hộ-Sinh Quốc-Gia ;

Chiếu Biên-bản Hội-đồng Giám-khảo kỳ thi tốt-nghiệp Trường Nữ Hộ-Sinh Quốc-Gia Huế lập ngày 03

tháng 08 năm 1971 tại Huế,

Cấp cho :

Nguyễn Thị Sâm

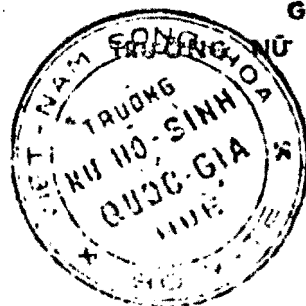
Sinh ngày 10 tháng 02 n. 1950 tại Quảng Trị

đã trúng-tuyển kỳ thi tốt-nghiệp Trường Nữ Hộ-Sinh Quốc-Gia Huế (Khóa XII ngày 3 tháng 8 năm 1971)

Văn-Bằng này đề chấp chiểu và liệm-dụng.

Đăng ký số 15 ngày 09 tháng 8 năm 1971.

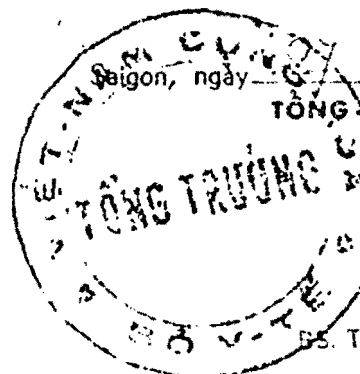
GIÁM ĐỐC



TRƯỜNG NỮ HỘ-SINH QUỐC-GIA,

[Signature]

BS. NGUYỄN-VĂN-VĨNH



Đà Nẵng, ngày 07 tháng 10 năm 1971

TỔNG-TRƯỞNG Y-TẾ,

[Signature]
BS. TRẦN-MINH-TÙNG

BỘ Y-TẾ

Nghị-dinh cho CC. Lê-thị Thu-Hoa, Nguyễn-thị-Sâm, Cán-sư Y-tế Quốc-gia (ngành Hộ-sinh) được hoán chuyển.

TỔNG-TRƯỞNG Y-TẾ

- Chiếu Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1-4-1967 tu-chính do Luật số 001/74 ngày 22-1-1974;
- Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 1-9-1969 và các văn-kiên kế tiếp nhất là Sắc-lệnh số 130-TT/SL ngày 18-2-1974 ấn-dịnh thành-phần Chánh-Phụ;
- Chiếu Sắc-lệnh số 35-YT ngày 19-9-1969 ấn-dịnh chức-chương Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế;
- Chiếu Dụ số 9 ngày 14-7-1950 sửa đổi bổ Dụ số 16 ngày 1-6-1953 ấn-dịnh quy-chế chung công chức;
- Chiếu Nghị-dinh số 2953-BYT/NVL/BN ngày 30-9-1963 và các văn-kiên kế tiếp ấn-dịnh quy-chế riêng ngạch Cán-sư Y-tế Quốc-gia (ngành Hộ-sinh);
- Chiếu đơn đề ngày 27-5-1974 của CC. Lê-thị Thu-Hoa, Nguyễn-thị-Sâm, Cán-sư Y-tế Quốc-gia (ngành Hộ-sinh) xin hoán chuyển có ý-kiến thuận của Thương-cơ-quan;
- Chiếu đề nghị của Nha Tổng Giám-Đốc Y-Tế tại phiếu gửi số 814-BYT/QTTB/1/978 ngày 24-6-1974;
- Chiếu nhu cầu công-vụ,

NGHỊ - ĐỊNH

Điều 1. - Nay chấp thuận cho các Cán-sư Y-tế Quốc-gia (ngành Hộ-sinh) số tên kê sau trong sự tại Tổng Y-Viện Dục-Tân và Trung-Tâm Y-Tế Toàn-thoát Đà-Lạt được hoán chuyển :

Số :	Ho và Tên	Nhiệm sở	Nhiệm sở được	Cước - chủ
thư :	Ngạch trật và	hiện tại	thuyển chuyển đến:	
tự :	Số trước-tích			
1 :	Lê-thị Thu-Hoa	Tổng-Y-Viện Dục-Tân	TTYTK Đà-Lạt	:Thay thế Cô Nguyễn-thị-Sâm, CSYTQG (ngành Hộ-sinh) đổi đi nơi khác.
:	CSYTQG (ngành HS)	:Tân (Bổ Quốc-Phong).	:	
:	hạng 1 số tt. 607/HS	:	:	
2 :	Nguyễn-thị-Sâm	TTYTK Đà-Lạt	Tổng-Y-Viện Dục-Tân	:Thay thế Cô Lê-thị Thu-Hoa, CSYTQG (ngành Hộ-sinh) đổi đi nơi khác.
:	CSYTQG (ngành HS)	:	: Tân (Bổ Quốc-Phong).	:
:	hạng 4 số tt. 1276/HS	:	:	:

Điều 2. - Kể từ ngày đơn chỉ tại nhiệm sở cũ, lương-tổng của các đương-sự do Ngân-sách cơ-quan sử-dụng để tho, Hoán chuyển theo đơn xin, các đương-sự không được hưởng phụ cấp đi nơi cư-trú.

3. - Phụ-Ta Đặc-Biệt, Tổng Giám-Đốc Y-Tế và Tổng Thư-Ký Bộ Y-Tế hành-Nghị-dinh này.

Số 3849, ngày 10 tháng 7 năm 1974

NCH KBC.2002
Thông-KC)
tại-Viện.

TỔNG-TRƯỞNG

BS. HUYNH-VAN-HUON

374
Lạt
a KT
"cố tổng tài và tạo ngày
nhận việc của các đương-sự"

Công An Đồng Nai
Công An Huyện Thống Nhất
Ban Công An Xã Trảng Bom I

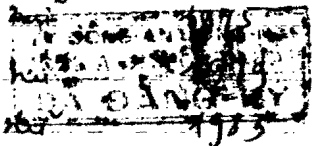
Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số 2746/DKTT HT/CA

Số Chứng Nhân Hộ Khẩu
Họ tên Chủ hộ Nguyễn Thị Sâm Số nhà 312/KB
Ấp Trung Tâm, Xã Trảng Bom I. Huyện Thống Nhất Đồng Nai.

Những người thường trú trong hộ

TÊN	QUÂN HỘ	NAM/NỮ	NĂM SINH	SỐ CMND
1. Nguyễn Thị Sâm	Chủ hộ	nữ	1950	400958
2. Hoàng Văn Tường	Chồng	Nam	1949	702711
3. Hoàng Tiên	em chồng	Nam	1958	022184
4. Hoàng Cam Ly	Con			
5. Hoàng Lương Thanh	Con			
6. Hoàng Lương Hương	Con			



Tổng số Nhân Khẩu : 06
từ 15 tuổi lên
Nam : 03
Nữ : 04

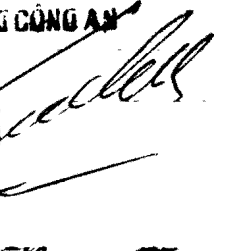
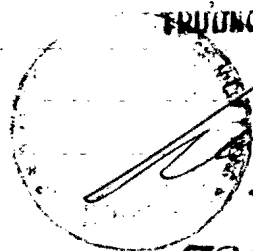
Chủ hộ
Sâm
Nguyễn Thị Sâm

Trảng Bom Ngày

Ngày 3 Tháng 10 Năm 1988

TM. B. C. A. X. TRẢNG BOM I

TRƯỞNG CÔNG AN



Trưởng Công An

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Quận (Huyện) Chợ Mới
Phường (Xã) Trần Hưng I

Số: _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhận ông Đường Văn Cường
Sinh ngày 17/5/1949 tại Bình Trị Thuận
Căn cước số 270702711 cấp tại Đông Nai ngày 28/7/1983
Nghề nghiệp Làm rẫy hiện ngụ tại Số Trung Tâm, Trần Hưng I

Có trình diện tại Phường:

Bà Nguyễn Thị Sâm là vợ sinh ngày 10/2/1950
Tại Bình Trị Thuận do giấy hôn thú số _____
Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) Đường Cam Ly sinh năm 05/4/1975 tại Đông Nai
- 2) Đường Quỳnh Thanh sinh năm 01/1/1979 tại Bình Trị Thuận
- 3) Đường Quỳnh Hương sinh năm 27/2/1983 tại Đông Nai
- 4) _____ sinh năm _____ tại _____
- 5) _____ sinh năm _____ tại _____
- 6) _____ sinh năm _____ tại _____
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Ngày 3 tháng 10 năm 1988

PHƯỜNG Trần Hưng I

F 01

T. Hoàng Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Trần Hưng
Huyện, Quận Trần Hải
Tỉnh, Thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 1084
Quyển 11



GIẤY KHAI SINH (BẢN SAO)

Họ và tên Dương Cam Ly Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 05 - 4 - 1975

Nơi sinh Thôn Phố Đà Nẵng
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Sâm</u>	<u>Dương Văn Tường</u>
Tuổi	<u>10 - 2 - 1970</u>	<u>17 - 5 - 1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm rẫy</u>	<u>Làm rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>Gro Châu, Bến Hải Bà Rịa - Vũng Tàu</u>	<u>Gro Châu, Bến Hải Bà Rịa - Vũng Tàu</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Thị Sâm Số CMND 190400956
Thôn Phố, Trần Hưng, Trần Hải Bà Rịa - Vũng Tàu

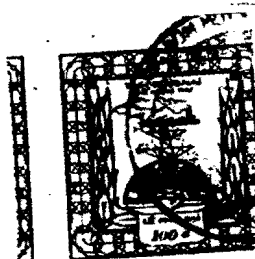
Người đứng khai ký

Đã ký ngày 10 tháng 9 năm 1975
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
Phan Văn Niên

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 10 năm 88
T/M U.B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

T-B. TP pháp



TRẦN VĂN XƯƠNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Trần Thượng
Huyện, Quận Trần Hải
Tỉnh, Thành phố Bình Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 1034
Quyển 11



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Đường Lương Thanh Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh 01 - 01 - 1979

Nơi sinh Nhơn Bưu I, Trần Thượng, Trần Hải, Bình Trị Thiên
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Sâm</u>	<u>Đường Văn Tống</u>
Tuổi	<u>10 - 2 - 1950</u>	<u>17 - 5 - 1979</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm rẫy</u>	<u>Làm rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>Trần Thượng, Trần Hải, Bình Trị Thiên</u>	<u>Gro Châu, Bình Hải, Bình Trị Thiên</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Nguyễn Thị Sâm Số CMND 190400956
Nhơn Bưu, Trần Thượng, Trần Hải, Bình Trị Thiên

Người đứng khai ký
Đã ký ngày tháng năm 19
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
P. C Trú
Phan Văn Niên

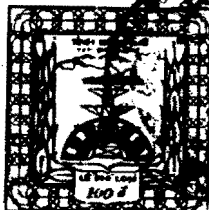
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 10 năm 88
T/M U.B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

T. B. Tử. pháp

Quang

TRẦN VĂN XƯƠNG



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Triệu Thiêng
Huyện, Quận Triệu Thái
Tỉnh, Thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 10383..
Quyển 02..



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Đường Quý Hương Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 27 - 2 - 1983

Nơi sinh Ấp Trung Tâm, Trảng Bàng I, Thống Nhất, Đồng Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Sâm</u>	<u>Đường Văn Tường</u>
Tuổi	<u>10 - 2 - 1950</u>	<u>17 - 5 - 1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm rẫy</u>	<u>Làm rẫy</u>
Nơi thường trú	<u>Trung Tâm, Trảng Bàng I, Thống Nhất, Đồng Nai</u>	<u>Trung Tâm, Trảng Bàng I, Thống Nhất, Đồng Nai</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Đường Văn Tường số CMND 270702711
Trảng Bàng I, Thống Nhất, Đồng Nai

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 31 tháng 10 năm 1983

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
PCT - TCA

Nguyễn Ngọc Thanh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 2 tháng 10 năm 88

T/M U.B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU



T. B. tư pháp
Quang

TRẦN VĂN XƯƠNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Trăng Bôn I
Huyện, Quận Thống Nhất
Tỉnh, Thành phố Đông Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HT
Số 419/89
Quyền 03



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Đường - Tường - Linh Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 01 - 7 - 1989
Ngày mốt Tháng bảy năm mốt chín tám chín
Nơi sinh Bệnh viện tở Đông Nai
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị - Sâm</u>	<u>Đường Văn - Tường</u>
Tuổi	<u>1950</u>	<u>1949</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nông nghiệp</u>	<u>Nông nghiệp</u>
Nơi thường trú	<u>Trăng Bôn I</u> <u>Thống Nhất, Đông Nai</u>	<u>Trăng Bôn I</u> <u>Thống Nhất, Đông Nai</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Đường Văn - Tường 201 năm 1949
312/108 Ấp Trảng Trâm, Trăng Bôn I, Thống Nhất, Đông Nai

Người đứng khai

Đường Văn Tường

Đăng ký ngày 11 tháng 8 năm 1989
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

(Đóng dấu ký tên)

Võ Hoàng Phòng

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 11 tháng 12 năm 1989



Nguyễn Thị Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường .Trảng Bàng.T.
Huyện, Quận .Thống Nhất
Tỉnh, Thành phố .Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT

Số .695/88

Quyển05



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Nguyễn Thị Sâm Nam hay Nữ nữ ..
Ngày, tháng, năm sinh .. Ngày .. mười .. tháng .. hai .., một .. chẵn .. năm .. mười ..
..... 10 .. - 2 .. - 1980
Nơi sinh Phan Bội, Trảng Bàng, Trảng Bàng
..... Bông Trĩ Thiên
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Phan Thị Đề	Nguyễn Miền (chết)
Tuổi	1964	
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nông nghiệp	Nông nghiệp
Nơi thường trú	Trảng Bàng, Trảng Bàng Bông Trĩ Thiên	Trảng Bàng, Trảng Bàng Bông Trĩ Thiên

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

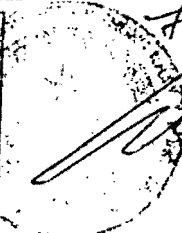
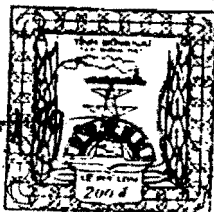
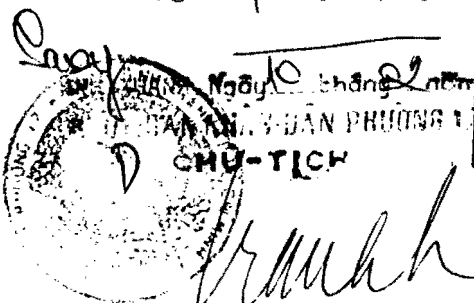
..... Dương Văn Trảng Sĩ CND 27.07.027.11
..... Ấp Trảng Bàng, Trảng Bàng, Trảng Bàng, Trảng Bàng

Đăng ký ngày 10 tháng 10 năm 1988

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TRẢNG BÀNG

Dương Văn Trảng



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường ..Trảng Bơn I..
Huyện, Quận ..T. huyện nhất..
Tỉnh, Thành phố ..Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số ...693/88
Quyển ..05.....



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Dương Tiến Nam hay Nữ ... Nam ..
Ngày, tháng, năm sinh Mười lăm tháng ba .. một chín năm tám
..... 15 - 3 - 1988
Nơi sinh Hà thượng, Gò Châu, Bến Hải, Bờ Tr. Thôn ..
.....
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Thị Cốt	Dương Tiến
Tuổi	19.12	19.02
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Nông nghiệp	Nông nghiệp
Nơi thường trú	Gò Châu, Bến Hải, Bờ Tr. Thôn	Gò Châu, Bến Hải, Bờ Tr. Thôn

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

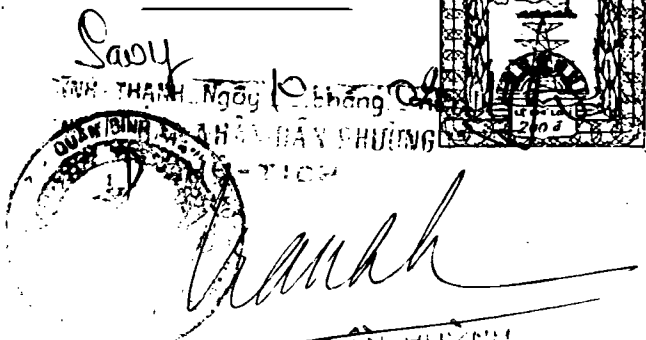
..... Dương Văn Giảng Số CMND 27.07.02711
..... Ấp Truông Tân, Trảng Bơn I, Huyện nhất, Đồng Nai

Đăng ký ngày 10.. tháng 10... năm 1988.

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TRẢNG BƠN I

Dương Văn Giảng



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã phường Trảng Bòm I...
Huyện, Quận Thống Nhất
Tỉnh, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT
Số 698.188
Quyển 05



GIẤY KHAI SINH

Họ và tên Dương Văn Tường Nam hay Nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Mười bảy tháng năm, một chín bốn chín
17 - 5 - 1949
Nơi sinh Làng Hạ Chông, Gò Châu, Bến Hải
Bến Trị Thiên
Dân tộc Khơ Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Cốt</u>	<u>Quảng Tiết</u>
Tuổi	<u>1912</u>	<u>1912</u>
Dân tộc	<u>Khơ</u>	<u>Khơ</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Làm nông</u>
Nơi thường trú	<u>Gò Châu, Bến Hải</u> <u>Bến Trị Thiên</u>	<u>Gò Châu, Bến Hải</u> <u>Bến Trị Thiên</u>

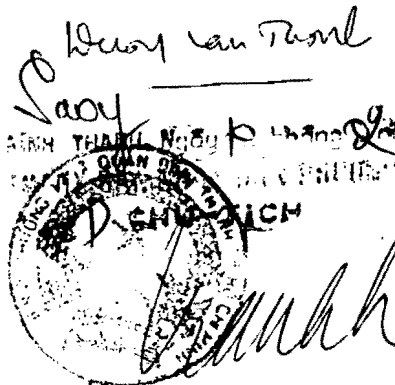
Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Dương Văn Tường Số CMND 270702711
Ấp Trung Tâm, Trảng Bòm I, Thống Nhất, Đồng Nai

Đăng ký ngày 10 tháng 10 năm 1989

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN Trảng Bòm I



UBND HUYỆN BẾN HẢI
Ban Công an huyện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

Ban Công an huyện Bến Hải chứng nhận:
Anh Dương Văn Tường, sinh ngày 19/5/1949.
Quê quán: thôn Hà Thượng, xã Gio Châu, huyện Bến Hải,
tỉnh Bình Trị Thiên.

Trong thời gian kháng chiến, anh đã đi lính cho ng
quân Sài Gòn.

Từ năm 1970 - 1974 học trường sĩ quan Dự lập ng.
Từ năm 1974 - 1975 ở đơn vị phòng thủ và an ninh trình
sát sư đoàn 3 của quân Sài Gòn. Cấp bậc Trung úy.

Ngày 2/4/1975 ra trình diện với quân giải phóng tại xã
năng.

Đã đi học tập cải tạo từ ngày 31/6/75 đến ngày 12/7/77
được phóng thích theo quyết định ra trại số 24/QĐ ngày 8
tháng 9 năm 1977 của đoàn 76 về làm ăn ở quê quán. Sau một
thời gian về lao động sản xuất đã được trả quyền công dân
tháng 10 năm 1979. Hiện nay vào làm ăn sinh sống ở các tỉnh
phía Nam.

Chúng tôi chứng nhận để nơi cư trú tiện việc giúp đỡ và
quản lý.

Bến Hải, ngày 30 tháng 7 năm 1986
P/TRƯỞNG PHÒNG C.A. H.B/HAI

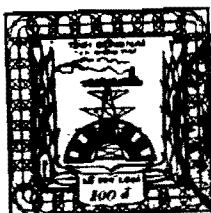
Chứng thực

Sao y Bản Chính

Trang 1. Ngày 10.10.1988

UBND xã

Trị pháp



TRẦN-VAN-XUÔNG

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
Số 26/112 TVBQGVN

Văn-Băng Cử-Nhân Khoa-Học Ứng-Dụng

(TỐT-NHIỆP TRƯỞNG VÕ-BỊ QUỐC-GIA VIỆT-NAM)

CHỈ-HUY-TRƯỞNG TRƯỞNG VBQGVN

- Quyết Nghị-Dịnh số 2349 - NQ/QP ngày 13-12-1960 ấn định sự tổ chức việc giáo-dục Văn-hóa và thời-gian thu-huấn của sinh- viên Sĩ- Quan
- Quyết Nghị-Dịnh số 855 - QP/NQ ngày 27-12-1960 và các văn- kiện kế- tiếp ấn định qui- chế Trường Sĩ- Bì Quốc- Gia Việt- Nam
- Quyết Định Tổng-kết Thành-tích học tập Văn-hóa và Quân-lý 4 năm
- Quyết Nghị của Hội-Dồng Trường Sĩ- Bì Quốc- Gia Việt- Nam.

CHUNG NHẬN

SINH-VIÊN SĨ-QUAN HIỆN-DỊCH Đường Văn Trường SỐ QUÂN 69/204923 KHÓA 26

ĐÃ TỐT-NHIỆP TRƯỞNG VÕ-BỊ QUỐC-GIA VIỆT-NAM VÀ ĐƯỢC CẤP VĂN-BĂNG

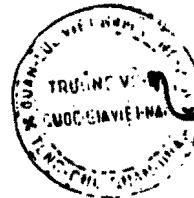
" CỬ-NHÂN KHOA-HỌC ỨNG-DỤNG " ĐỂ CHẤP-CHIỀU VÀ TIỀN-DỤNG

VĂN-HÓA-VỤ-TRƯỞNG TRƯỞNG VBQGVN

Nguyễn Văn Trường

Trung-Tá NGUYỄN-THUỐC-UNG-HIÊN

KBC 4027, ngày 18 tháng 01 năm 1974
CHỈ-HUY-TRƯỞNG TRƯỞNG VBQGVN



Thiếu-trưởng LÂM-QUANG-THO

Saigon 8/2/1990 ..

Kính gửi Bà Khúc Minh Thảo!

Chưa bà! Tôi ký tên dưới đây là
Duong-van-Tuống sinh năm 1949 Trước đây là
Sĩ quan trong ALVNCH - Đã tốt nghiệp Khóa 26
Tuống võ bị quốc gia Việt Nam - Đà Lạt. Năm học
1969-1973 - Cấp bậc Đại úy. Trung úy

Năm 1975 Tập trung cải tạo tại tháng 6-75
Ra trại tháng 12-1977 Thời gian 2 năm 6 tháng.
Và sau khi về trại phước, tiếp tục quản chi
trung 2 năm 1978 - 1979.

Và tôi tên là Nguyễn Thị Sầm sinh 1950
tốt nghiệp Nữ Hs sinh Quốc gia.
Đã phục vụ trong quân đội - Đến vì Tổng Y viên
Duy Tân - KBC 4374 - Thời gian 1974 - 1975.

Chúng tôi đã nộp đơn theo Chương trình
ODP ở Bangkok tháng 6-1988
Khi nộp hồ sơ theo Chương trình HO tại Sĩ
Công An. Trại Đồng Nai tháng 6-1988.

Đến nay, Bộ Nội vụ Chính phủ Việt Nam
đã xét và Cấp Hộ Chiếu cho gia đình chúng tôi
(Đợt H05 - Hộ Chiếu định Kèm).

Kính thưa bà ! Chúng tôi được nghe về
thiên chức Cao cả của bà nhằm giúp đỡ
những qôn nhân, đã hai qua những tháng
năm Cáo tạo sau năm 1975.

Nên chúng tôi không ngần ngại gửi đến
bà lời Cầu xin được quan tâm giúp đỡ.

Mặc dầu được cấp độ chừa, nhưng đó
chỉ mới là điều kiện tiên thiên, trong lúc
chúng tôi không có thôn nhân ở Mỹ.

Cho nên, chúng tôi rất lo lắng, sợ rằng không
đủ điều kiện thực tại sinh cơ ở Mỹ.

Lua là thứ này, chúng tôi xin gửi toàn
bộ giấy tờ liên quan. Cầu mong ở quyền
hạn và sự giúp đỡ của Bà.

Xin gửi đến bà lời hôn tòng ghi ơn.

Mong thư chỉ dẫn của Bà

Kính thư.

Đương Văn Tường

Đương Văn Tường

Hồ sơ định kèm.

- Khai sinh
- Giấy chứng nhận rảnh
- Giấy chứng nhận hôn thú
- Sổ
- Giấy Kỵ Khẩu
- Bằng cấp chôn & vò
- Giấy công tác của vò.

Note : Hồ Khẩu thường trú :

312 KB ấp Trung Tâm, Xã Trảng Bom -

Thị trấn - Đồng Nai

Địa chỉ liên lạc (xin gửi về):

117/13 Xã Việt nghị Tỉnh.

9.17. Quận Bình Thạnh . TP Hồ Chí Minh.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số 29/90 DC
N^o 2

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên.....**DƯƠNG TIÊN**.....
Nom et prénoms

Ngày sinh.....**1958**.....
Date de naissance

Nơi sinh.....**Quảng Trị**.....
Lieu de naissance

Chỗ ở.....**Đông Nai**.....
Domicile

Quốc tịch.....**Việt nam**.....
Nationalité

Nghề nghiệp.....**/**.....
Profession

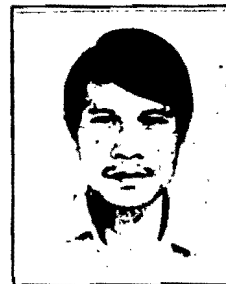
Nhận dạng.....
Stgnalement

Chiều cao.....
Taille

Màu mắt.....
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt.....
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 05 01 1995

IL expire le

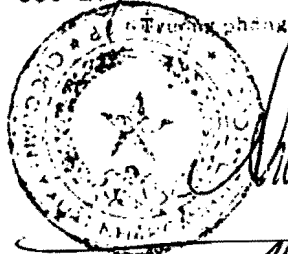
trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 5 tháng 1 năm 1990

Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



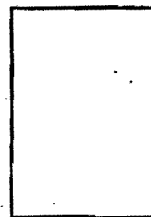
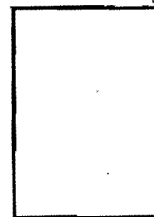
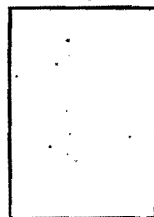
- 4 -

Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



- 5 -

BỊ CHỮ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 29 X

Cấp cho anh Dương Tiên

Chung với Trẻ em

Đến (tên): HỢP CHÚNG QUỐC HOA KỲ

Chức vụ (nếu có): Bà nhân nhân

Trước ngày 05 07 1990

Hà Nội, ngày 5 tháng 1 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 23/90 DC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên DƯƠNG VĂN TƯỜNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1949
Date de naissance

Nơi sinh Quảng Trị
Lieu de naissance

Chỗ ở Đông Nai
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 05 01 1995

IL expire le

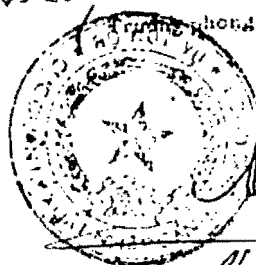
trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 01 năm 1990

Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

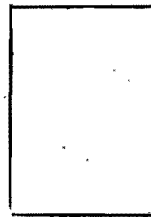
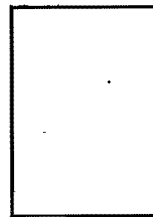
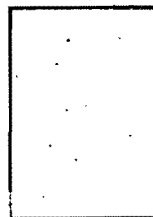


Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1.....	
2.....	
3.....	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỦ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

SS 23 XC

Cấp cho ông Dương Văn Tường

Công với _____ gia đình

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Quốc gia khác Không

Trước ngày 05.07.1990

Hà Nội, ngày 5 tháng 1 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

(Trưởng phòng



Nguyễn Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 27/30 DC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên.....DƯƠNG CAM LY.....
Nom et prénoms

Ngày sinh.....1975.....
Date de naissance

Nơi sinh.....Quảng nam Đà nẵng.....
Lieu de naissance

Chỗ ở.....Đông nai.....
Domicile

Quốc tịch.....Việt nam.....
Nationalité

Nghề nghiệp.....✓.....
Profession

Nhận dạng.....
Signalement

Chiều cao.....
Taille

Màu mắt.....
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt.....
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 05.01.1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 01 năm 1990.....

Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

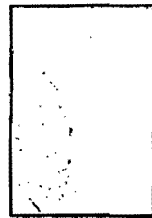
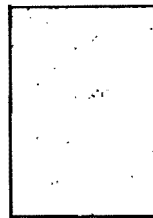
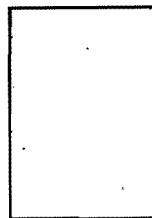


Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MẠNG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỦ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 27 XC

Cấp cho Dương Văn Lý

Cùng với — trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Qua cửa khẩu Trần Sơn Nhất

Trước ngày 05.07.1990

Hồ Nội, ngày 5 tháng 1 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



-9- Nguyễn Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số

Nº

25/90ĐC

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN THỊ SÂM
Nom et prénoms

Ngày sinh 1950
Date de naissance

Nơi sinh Quảng Trị
Lieu de naissance

Chỗ ở Đông Nai
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement *Taille*

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Sâm

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 05 01 1995

IL expire Le

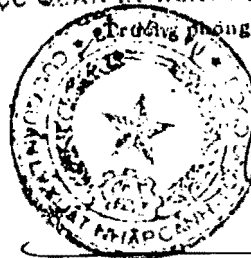
trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 01 năm 1990

Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1 Dương Quỳnh Thanh	1979
2 Dương Quý Hương	1983
3 Dương Tường Linh	1989

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



BỊ CHỮ - NOTES

THỊ THỰC - VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 25 XC

Cấp cho Nguyễn Thị Lâm

Công với ba trẻ em

Đến nước HỢP CHUNG QUỐC HOA KỲ

Qua cửa khẩu Đà Nẵng nhất

Tuyệt ngày 05 07 1990

Hồ Nội, ngày 5 tháng 1 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

/ Trưởng phòng



Nguyễn Phương

Dường Văn Tường
117/13 Xô Viết Nghệ Tĩnh
P.17. Quận Bình Thạnh
T.P. Hồ Chí Minh.

Kính gửi Bà Khúc Minh Thở
P.O. Box 5435 Arlington VA
22205 - 0635

U.S.A



PAR AVION VIA AIR MAIL